

| HỌC KÌ II        |            | LỊCH BÁO GIẢNG – KHỐI 1               |           |         |                                                                                 |            |
|------------------|------------|---------------------------------------|-----------|---------|---------------------------------------------------------------------------------|------------|
| TUẦN HỌC THỨ 25  |            | Từ ngày 10/3/2025- Đến ngày 14/3/2025 |           |         |                                                                                 |            |
| Thứ/ngày/buổi    |            | Tiết                                  | Tiết PPCT | Môn học | Tên bài giảng                                                                   | Đồ dùng    |
| <u>2</u><br>10/3 | Buổi sáng  | 1                                     |           | HĐTN    |                                                                                 |            |
|                  |            | 2                                     | 289       | T. Việt | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 1                                            | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     | 290       | T. Việt | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 2                                            | MC , BDD   |
|                  |            | 4                                     | 73        | Toán    | Bài 28: Luyện tập chung                                                         | MC , BDD   |
|                  | Buổi chiều | 1                                     | 25        | Đ. Đức  | Nhật được của rơi trả lại người đánh mất                                        | MC , BDD   |
|                  |            | 2                                     | 49        | TNXH    | Bài 20: Cơ thể em - Tiết 3                                                      | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     |           | RKN     | Kĩ năng hòa nhập môi trường mới ( Tiếp )                                        | Bảng phụ   |
| <u>3</u><br>11/3 | Buổi sáng  | 1                                     | 291       | T. Việt | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 3                                            | MC , BDD   |
|                  |            | 2                                     |           | TA L    | UNIT 8 Food                                                                     |            |
|                  |            | 3                                     | 292       | T. Việt | Bài 1: Rửa tay trước khi ăn - Tiết 4                                            | MC , BDD   |
|                  |            | 4                                     | 74        | Toán    | Bài 28: Luyện tập chung                                                         | MC , BDD   |
|                  | Buổi chiều | 1                                     |           | SN (T)  |                                                                                 |            |
|                  |            | 2                                     | 49        | GDTC    | Ôn TTKNVĐCB                                                                     |            |
|                  |            | 3                                     | 293       | T. Việt | Luyện tập tuần 25- Tiết 1                                                       | Bảng phụ   |
| <u>4</u><br>12/3 | Buổi sáng  | 1                                     |           | SN(K)   |                                                                                 |            |
|                  |            | 2                                     | 50        | GDTC    | Kiểm tra tư thế KNVĐCB                                                          |            |
|                  |            | 3                                     | 294       | T. Việt | Bài 2: Lời chào đi trước - Tiết 1                                               | MC , BDD   |
|                  |            | 4                                     | 295       | T. Việt | Bài 2: Lời chào đi trước - Tiết 2                                               | MC , BDD   |
|                  | Buổi chiều | 1                                     | 75        | Toán    | Phép cộng số có 2 c/s với số có một c/s-T1                                      | MC , BDD   |
|                  |            | 2                                     | 74        | HĐTN    | Bài 17: Hàng xóm nhà em (Tiết 1)                                                | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     | 25        | ÂN      | Thường thức ÂN: Câu chuyện về thanh phách<br>Vận dụng sáng tạo: Dài-ngắn        |            |
| <u>5</u><br>13/3 | Buổi sáng  | 1                                     |           | TA L    | UNIT 8 Food                                                                     |            |
|                  |            | 2                                     | 296       | T. Việt | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 1                                                 | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     | 297       | T. Việt | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 2                                                 | MC , BDD   |
|                  |            | 4                                     |           | ÂN TC   | RKN thể hiện qua bài hát: Cả nhà thươngnhau                                     |            |
|                  | Buổi chiều | 1                                     | 25        | MT      | Bài 3: Vẽ toàn thân                                                             |            |
|                  |            | 2                                     | 50        | TNXH    | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 1                                       | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     |           | RKN     | Rèn kỹ năng ước lượng và đo độ dài                                              | Bảng phụ   |
| <u>6</u><br>14/3 | Buổi sáng  | 1                                     | 298       | T. Việt | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 3                                                 | MC , BDD   |
|                  |            | 2                                     | 299       | T. Việt | Bài 3: Khi mẹ vắng nhà - Tiết 4                                                 | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     |           | MT TC   | Rèn kĩ năng vẽ tranh chân dung                                                  |            |
|                  |            | 4                                     |           | ĐSTV    |                                                                                 |            |
|                  | Buổi chiều | 1                                     | 300       | T. Việt | Luyện tập tuần 25 - Tiết 2                                                      | Bảng phụ   |
|                  |            | 2                                     |           | RKN     | Rèn kĩ năng                                                                     |            |
|                  |            | 3                                     | 75        | HĐTN    | SHL Kể tên những hoạt động cộng đồng mà em đã tham gia. Hội Gióng làng Phù Đổng | Phiếu khen |

Số lượt sử dụng DD: 23 lượt

Kiểm tra nhận xét

Giang Biên, ngày 4 tháng 3 năm 2025

**KHOÀI TRƯỞNG**

**Vũ Thị Diệu Huyền**

| HỌC KÌ II        |            | LỊCH BÁO GIẢNG – KHỐI 1               |      |         |                                                                                    |            |
|------------------|------------|---------------------------------------|------|---------|------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| TUẦN HỌC THỨ 26  |            | Từ ngày 17/3/2025- Đến ngày 21/3/2025 |      |         |                                                                                    |            |
| Thứ/ngày/buổi    |            | Tiết                                  | PPCT | Môn học | Tên bài giảng                                                                      | Đồ dùng    |
| <u>2</u><br>17/3 | Buổi sáng  | 1                                     |      | HĐTN    |                                                                                    |            |
|                  |            | 2                                     | 301  | T. Việt | Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 1                                               | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     | 302  | T. Việt | Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 2                                               | MC , BDD   |
|                  |            | 4                                     | 76   | Toán    | Phép cộng số có 2 c/s với số có một c/s-T2                                         | MC , BDD   |
|                  | Buổi chiều | 1                                     | 26   | Đ. Đức  | Bài 23: Biết nhận lỗi                                                              | MC , BDD   |
|                  |            | 2                                     | 51   | TNXH    | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 2                                          | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     |      | RKN     | Kĩ năng diễn đạt điều muốn nói ( Tiết 1)                                           | Bảng phụ   |
| <u>3</u><br>18/3 | Buổi sáng  | 1                                     | 303  | T. Việt | Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 3                                               | MC , BDD   |
|                  |            | 2                                     |      | TA L    | UNIT 8 Food                                                                        |            |
|                  |            | 3                                     | 304  | T. Việt | Bài 4: Nếu không may bị lạc - Tiết 4                                               | MC , BDD   |
|                  |            | 4                                     | 77   | Toán    | Phép cộng số có 2 c/s với số có 2 c/s-T1                                           | MC , BDD   |
|                  | Buổi chiều | 1                                     |      | SN (T)  |                                                                                    |            |
|                  |            | 2                                     | 51   | GDTC    | Chuyển bóng bằng hai tay theo hàng ngang                                           |            |
|                  |            | 3                                     | 305  | T. Việt | Luyện tập tuần 26 - Tiết 1                                                         | Bảng phụ   |
| <u>4</u><br>19/3 | Buổi sáng  | 1                                     |      | SN(K)   |                                                                                    |            |
|                  |            | 2                                     | 52   | GDTC    | Chuyển bóng bằng hai tay theo hàng ngang                                           |            |
|                  |            | 3                                     | 306  | T. Việt | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 1                                                     | MC , BDD   |
|                  |            | 4                                     | 307  | T. Việt | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 2                                                     | MC , BDD   |
|                  | Buổi chiều | 1                                     | 78   | Toán    | Phép cộng số có 2 c/s với số có 2 c/s-T2                                           | MC , BDD   |
|                  |            | 2                                     | 77   | HĐTN    | Bài 17: Hàng xóm nhà em (Tiết 2)                                                   | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     | 26   | ÂN      | Ôn tập bài hát: Gà gáy                                                             |            |
| <u>5</u><br>20/3 | Buổi sáng  | 1                                     |      | TA L    | UNIT 8 Food                                                                        |            |
|                  |            | 2                                     | 308  | T. Việt | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 3                                                     | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     | 309  | T. Việt | Bài 5: Đèn giao thông - Tiết 4                                                     | MC , BDD   |
|                  |            | 4                                     |      | ÂN TC   | RKN thể hiện qua bài hát: Cả nhà thương nhau                                       |            |
|                  | Buổi chiều | 1                                     | 26   | MT      | Bài 4: Góc kĩ thuật của em                                                         |            |
|                  |            | 2                                     | 52   | TNXH    | Bài 21: Các giác quan của cơ thể - Tiết 3                                          | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     |      | RKN     | Rèn kĩ năng tính                                                                   | Bảng phụ   |
| <u>6</u><br>21/3 | Buổi sáng  | 1                                     | 310  | T. Việt | Ôn tập – Tiết 1                                                                    | MC , BDD   |
|                  |            | 2                                     | 311  | T. Việt | Ôn tập – Tiết 2                                                                    | MC , BDD   |
|                  |            | 3                                     |      | MT TC   | Rèn kĩ năng vẽ tranh với chủ đề bé với hoa                                         |            |
|                  |            | 4                                     |      | ĐSTV    |                                                                                    |            |
|                  | Buổi chiều | 1                                     | 312  | T. Việt | Luyện tập tuần 26 - Tiết 2                                                         | Bảng phụ   |
|                  |            | 2                                     |      | RKN     | Rèn kĩ năng                                                                        |            |
|                  |            | 3                                     | 78   | HĐTN    | SHL- Nói lời chúc mừng ngày 8-3 với cô giáo và các bạn nữ. Văn Miếu - Quốc Tử Giám | Phiếu khen |

Số lượt sử dụng DD: 23 lượt

Kiểm tra nhận xét

Giang Biên, ngày 4 tháng 3 năm 2025

KHỐI TRƯỞNG

Vũ Thị Diệu Huyền